

Số: 39/2024/QĐST-HNGĐ

TP. Hà Giang, ngày 08 tháng 7 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 43/2024/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 5 năm 2024, giữa:

- Nguyên đơn: Bà **Vi Thị Minh K.**

- Bị đơn: Ông **Trần V.**

Cùng địa chỉ: Số nhà x, phố L, tổ x, phường T, thành phố H, tỉnh Hà Giang.

Căn cứ vào Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 58, 59, 81, 82, 116 và 117 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 5, khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 6 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 6 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Vi Thị Minh K và ông Trần V.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Vi Thị Minh K và ông Trần V nhất trí thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Bà Vi Thị Minh K và ông Trần V xác nhận có 01 con chung tên Trần Diệp Khánh V, sinh ngày 09/7/2017. Bà K và ông V thống nhất sau khi ly hôn, ông Trần V là người trực tiếp nuôi cháu Trần Diệp Khánh V đến khi cháu V đủ 18 tuổi. Bà Vi Thị Minh K có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi cháu

Trần Diệp Khánh V, thời gian cấp dưỡng từ tháng 7 năm 2024; mức cấp dưỡng mỗi tháng là 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng); phương thức cấp dưỡng định kỳ hàng tháng, bà K có trách nhiệm chuyển tiền cấp dưỡng cho ông V theo số tài khoản cá nhân là: xxxxxxxxxx, tên chủ tài khoản: Trần V, được mở tại Ngân hàng BIDV chi nhánh H.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

- Về tài sản chung, công nợ chung: Bà Vi Thị Minh K và ông Trần V xác nhận không có tài sản chung, công nợ chung, không đề nghị Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Bà Vi Thị Minh K tự nguyện chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm số tiền 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) và án phí cấp dưỡng 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng); được trừ vào số tiền tạm ứng án phí bà K đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng), theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0000386 ngày 08/5/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang. Bà Vi Thị Minh K đã thi hành xong nghĩa vụ về án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND tỉnh Hà Giang;
- VKSND TP Hà Giang;
- Chi cục THADS TP Hà Giang;
- UBND phường T, TP H;
- (ĐKKH số 01/2017)
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Hoàng Khánh Phương